

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY**

**Bản án số: 09/2023/HSST**  
**Ngày 11 tháng 01 năm 2023**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Huy

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà: Nguyễn Thị Xuân Hồng.

2. Bà: Bùi Thị M Hoa.

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Trần Anh Quang - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:* Bà Lê Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Cầu Giấy, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 317/2022/HSST ngày 23/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 335/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đặng Tùng T**, sinh ngày 13/10/2001; HKĐKTT: thôn H, xã Đ, thị xã S, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa 9/12; Con ông: Đặng Ngọc H – sinh năm 1971; Con bà: Cao Thị L – sinh năm 1972; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình.

Danh chỉ bản số 498 lập ngày 20 tháng 10 năm 2022 tại Công An quận Cầu Giấy.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt và tạm giữ ngày 13/10/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Cầu Giấy.

*(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

**Bị hại:**

- Anh Đỗ Mạnh K – sinh năm 1976

HKTT: Phòng 1110 tòa D V 3 khu đô thị D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

*(vắng mặt tại phiên tòa).*

- Anh Nguyễn Trường M – sinh năm 1993

HKTT: Phường Đ, TP T, tỉnh Thanh Hóa.

*(vắng mặt tại phiên tòa).*

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Cao Thị L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: thôn H, xã Đ, thị xã S, thành phố Hà Nội.

*(Có mặt tại phiên tòa).*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :***

Do không có việc làm, cần có tiền chi tiêu cá nhân, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/10/2022, Đặng Tùng T đi bộ đến tầng hầm tòa nhà D V 3 Khu đô thị D, phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội với mục đích để trộm cắp tài sản. Tại đây, T quan sát thấy có 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Trinx Free 2.0 màu xanh đen của anh Đỗ Mạnh K đang dựng tại khu vực tầng hầm, xe không khóa nên T dắt chiếc xe đạp trên ra khỏi tòa nhà và sử dụng xe để làm phương tiện đi lại.

Đến khoảng 14 giờ ngày 12/10/2022, T đi bộ đến khu vực tầng 1 tòa C V 3 khu đô thị D thấy có 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Galaxy ML 200 màu xanh đen của anh Nguyễn Trường M đang dựng trong khu vực hầm. T dắt chiếc xe đạp ra khỏi tòa nhà.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T mang chiếc xe đến bán cho bà Bùi Thị H (sinh năm 1958, HKTT: số 966 đường L, phường L, Đ, Hà Nội) được 900.000 đồng và tiêu xài hết số tiền. Đến khoảng 09 giờ 15 phút ngày 13/10/2022, T quay lại tòa D V 3 Khu đô thị D với mục đích tiếp tục trộm cắp tài sản thì bị anh Trần Văn B (sinh năm 1990, HKTT: T, huyện Q, tỉnh Nghệ An) là bảo vệ tòa nhà phát hiện, bắt giữ, thu giữ của T: 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Trinx Free 2.0 màu xanh đen.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đến số 966 đường Láng, thu giữ của bà Bùi Thị H: 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Galaxy ML 200.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ số tiền 900.000 đồng (do bà Cao Thị L, sinh năm 1972, HKTT: H, xã Đ, thị xã S, thành phố Hà Nội, là mẹ của T tự nguyện giao nộp khắc phục hậu quả), 01 USB ghi nhận hình ảnh bị can thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc xe đạp trên, lưu trong hồ sơ vụ án).

Kết luận định giá tài sản số 439/TCKH-BBĐGHĐ ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy kết luận:

+01 (Một) xe đạp thể thao nhãn hiệu Trinx Free 2.0 màu xanh đen (Đã qua sử dụng từ tháng 10/2021) trị giá: 4.900.000 đồng.

+ 01 xe đạp nhãn hiệu Galaxy ML 200, màu xanh đen (Đã qua sử dụng từ tháng 3/2020) trị giá 2.700.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Tùng T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật vụ án thu giữ, kết luận định giá tài sản, hình ảnh camera.

Đối với hộ kinh doanh của bà Bùi Thị H tại số 966 đường L được UBND quận Đ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, ngành nghề: Dịch vụ cầm đồ. Tuy nhiên, hộ kinh doanh của bà H có hành vi mua bán xe đạp, không thuộc ngành nghề được cấp giấy phép đăng ký kinh doanh. Ngày 06/12/2022, Cơ quan điều tra, Công an quận Cầu Giấy đã có công văn số 5458/CQĐT-ĐTTH, đề nghị UBND quận Đ kiểm tra và xử lý vi phạm do việc mua bán diễn ra trên địa bàn quận Đ. Bà H không yêu cầu T trả cho bà số tiền mua chiếc xe trên.

Về dân sự: Ngày 20/10/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Đỗ Mạnh K chiếc xe đạp Trinx free 2.0 màu đen và anh Nguyễn Trường M chiếc xe đạp Galaxy ML 200 màu đen. Sau khi nhận lại tài sản, anh K và M không có ý kiến đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSCG ngày 24 tháng 11 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đề nghị truy tố bị cáo Đặng Tùng T về tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi Trộm cắp tài sản .

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 46, 47, 65 BLHS. Điều 106; khoản 4 điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng.

*Về hình phạt bổ sung:* Không

*Về xử lý vật chứng:* Tịch thu số tiền 900.000 đồng do bà Cao Thị L - mẹ của T tự nguyện giao nộp khắc phục hậu quả.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi Trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/10/2022 tại tầng hầm tòa nhà D V 3 bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 4.900.000 đồng và 14 giờ 00 phút ngày 12/10/2022 tại tầng 1 tòa C V 3 bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 2.700.000 đồng mục đích để sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận định giá cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng Tùng T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu của nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo, HĐXX thấy: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; lần này là phạm tội lần đầu; Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình; Tài sản có giá trị không lớn và đã được thu hồi; Bị cáo đầu thú là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây cũng là điều kiện để cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội có sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương là đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo đang bị tạm giam được cải tạo ngoài xã hội, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại tự do cho bị cáo ngay sau khi kết thúc phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[3] Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ số tiền 900.000 đồng do bà Cao Thị L - mẹ của T tự nguyện giao nộp tiền thu lời bất chính.

[4] Về dân sự: các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền K cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền K cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

*1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 65 Bộ Luật hình sự năm; các Điều 106; 136; 331; 333; khoản 4 điều 328 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.*

Tuyên bố bị cáo Đặng Tùng T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Tùng T **09** ( chín ) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về UBND xã Đ, thị xã S, Tp. Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trả lại tự do cho bị cáo ngay sau khi kết thúc phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 BLHS.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu sung quỹ số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) do bà Cao Thị L - mẹ của bị cáo Đặng Tùng T tự nguyện giao nộp tiền thu lời bất chính.

*(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, ngày 20/12/2022 giữa người nộp là Công An quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội và người nhận là Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội).*

### **3. Về án phí và quyền K cáo:**

Bị cáo Đặng Tùng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền K cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị hại có quyền K cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền K cáo những nội dung liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận cầu Giấy;
- Công An quận cầu Giấy;
- Thi hành án quận cầu Giấy;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Anh Huy**